

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ CHUẨN MỰC CỦA NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC HẬU CẦN TRONG QUÂN ĐỘI

PGS, TS TRẦN THỊ MINH TUYẾT

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Công tác hậu cần là khâu nối liền hậu phương với tiền tuyến và là một trong những nhân tố làm nên thắng lợi của các cuộc kháng chiến. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều tình cảm, sự quan tâm, chỉ bảo ân cần và động viên sâu sắc, nhằm xây dựng nên một ngành cung cấp vững mạnh, bảo đảm những yêu cầu cần và đủ cho các lực lượng vũ trang, cho quân đội huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Gần 70 năm qua, lực lượng hậu cần quân đội luôn quan tâm xây dựng đội ngũ làm công tác hậu cần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng, góp phần to lớn vào sự lớn mạnh của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; chuẩn mực; cán bộ hậu cần quân đội

Nhận thức được tầm quan trọng của lực lượng hậu cần quân đội, ngày 11-7-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 121/SL về tổ chức Bộ Tổng tư lệnh quốc gia và dân quân Việt Nam trong đó có Tổng cục Cung cấp (tiền thân của Tổng cục Hậu cần ngày nay). Với Sắc lệnh này, ngành Hậu cần Quân đội chính thức ra đời.

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, người làm công tác hậu cần phải được cụ thể hóa thành các chuẩn mực sau:

Thứ nhất, nhận thức đúng về nhiệm vụ và có năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

Khi ngành Hậu cần Quân đội mới ra đời, nhiều cán bộ, chiến sĩ không muốn gắn bó lâu dài với công tác này. Ngày 15-6-1951, trên cương vị là Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp và là người trực tiếp phụ trách lớp huấn luyện đào

tạo người làm công tác hậu cần, đồng chí Trần Đăng Ninh đã viết thư gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh¹. Trong thư, đồng chí báo cáo về tình hình lớp huấn luyện và mong muốn Người viết thư động viên người làm công tác hậu cần để họ yên tâm với công việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết “Thư gửi lớp cán bộ cung cấp”, trong đó có đoạn: “Công việc cung cấp cũng quan trọng như việc trực tiếp đánh giặc trước mặt trận. Cung cấp đủ súng đạn, đủ cơm áo cho bộ đội, thì bộ đội mới đánh thắng trận”. Đề “đả thông” tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ, Người nêu rõ: “Nếu mọi người đều ra mặt trận, thì bộ đội lấy gì mà ăn, lấy gì mà đánh? Cách mạng cũng như bộ máy, phải có phân công, người làm việc này, người làm việc khác, nhưng việc nào cũng cần thiết, cũng quan trọng”³. Trong lần gặp gỡ người làm công tác hậu cần tại Hội nghị cung

cấp toàn quân lần thứ nhất (1952), Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: Đã đi làm cách mạng thì làm bất cứ việc gì cũng đều là phụng sự nhân dân; sự về vang của một con người không phụ thuộc vào loại hình công tác mà phụ thuộc vào việc người đó có hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hay không. Người nói: “Trong bộ máy cách mạng, từ người quét nhà, nấu ăn cho đến Chủ tịch nước đều là phân công làm đầy tớ của dân. Đó là vinh dự cao nhất. Nếu có thành tích gì thì Chủ tịch và người nấu cơm phải chia nhau cái vinh dự ấy. Tóm lại không có việc sang, hèn. Công việc gì làm tròn, bổ ích cho kháng chiến, cho nhân dân đều là công việc sang, công việc gì bên ngoài lờ loẹt mà không làm tròn là công việc xấu”⁴. Người mong muốn người làm công tác hậu cần ý thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác hậu cần để yêu nghề, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trên tinh thần tự nguyện.

Thứ hai, có tình thương yêu đồng đội.

Hồ Chí Minh luôn nói rằng: Trong cuộc đấu tranh với kẻ thù đế quốc hùng mạnh, toàn thể nhân dân ta phải hy sinh nhưng “bộ đội hy sinh là hy sinh xương máu, có khi hy sinh cả tính mệnh... Đó là một sự hy sinh tuyệt đối”⁵. Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, bữa ăn nào của người lính chiến đấu cũng có thể là bữa ăn cuối cùng; bộ quân phục nào cũng có thể là trang phục tiễn họ “về với đất”. Những con người sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc ấy xứng đáng được nhận sự chăm sóc tận tình nhất, chu đáo nhất và phục vụ họ là trách nhiệm cao cả của những người làm công tác hậu cần.

Không chỉ là bồn phận, giữa những người lính hậu cần và những người lính đang làm những nhiệm vụ khác trong quân đội còn có tình đồng đội thiêng liêng. Nằm trong tay lương thảo, vật dụng sinh hoạt và vũ khí chiến đấu, người làm công tác hậu cần phải thực sự trấn

trờ với cái khổ của bộ đội và ra sức tìm mọi biện pháp để đảm bảo “bốn đủ” (đủ ăn, đủ mặc, đủ thuốc, đủ súng đạn) cho bộ đội trên chiến trường, mang lại cho họ điều kiện sống, điều kiện chiến đấu tốt nhất có thể. Trong “Thư gửi lớp huấn luyện cán bộ cung cấp đầu tiên”, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Nhiệm vụ chính của cán bộ cung cấp là phụng sự đại đa số của bộ đội, tức là người binh nhì, phải thương yêu săn sóc binh nhì. Cán bộ cung cấp như người mẹ, người chị của người binh nhì”⁶. Thực hiện lời căn dặn này của Người, các thể hệ người làm công tác hậu cần đã hết lòng phục vụ bộ đội, chiến sĩ. Trong bom đạn ác liệt, những nắm cơm, nhu yếu phẩm, quân trang, quân dụng khi đến được tay người lính không chỉ thấm đẫm mồ hôi, mà nhiều khi còn thấm cả máu của những người lính hậu cần.

Thứ ba, “phải làm kiểu mẫu cần, kiệm, liêm, chính”.

Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và cần, kiệm, liêm, chính là những phẩm chất được Người nói đến nhiều nhất. Tuy nhiên, do đặc thù của công tác hậu cần, Người yêu cầu người làm công tác hậu cần phải trở thành hình mẫu của những phẩm chất cao quý đó.

Hồ Chí Minh quan niệm “Cần” là gốc của đạo đức, ai muốn tu dưỡng đạo đức đều phải rèn luyện cho mình đức “Cần” nhưng những người làm công tác hậu cần phải “Cần” hơn ai hết. Công tác hậu cần là công tác phục vụ với vô vàn những việc “có tên” và “không tên” nên siêng năng, tỉ mỉ, chịu thương, chịu khó, thức khuya, dậy sớm là đức tính mà người người làm công tác hậu cần phải có. Hồ Chí Minh từng nói rõ, một trong 3 chức năng của quân đội ta là lao động sản xuất. Trong điều kiện đất nước còn nghèo, giao thông còn khó khăn, khả năng cung

ứng của quân đội còn thấp, người làm công tác hậu cần phải siêng năng tăng gia sản xuất để tạo ra nhu yếu phẩm tại chỗ nhằm cải thiện đời sống cho anh em. Theo Người, sự siêng năng của người làm công tác hậu cần phải đi liền với sự sáng tạo và cách làm việc khoa học. Để bộ đội, chiến sĩ không bị “no dồn, đói góp” và sự cung cấp được công bằng, không nhầm lẫn, người làm công tác hậu cần làm việc “phải có kế hoạch đầy đủ, sổ sách rành mạch. Phải thấy trước, lo trước. Phải có sáng kiến và phải tháo vát”⁷. người làm công tác hậu cần phục vụ các đối tượng khác nhau, ở các địa bàn khác nhau, trong những điều kiện chiến đấu khác nhau nên phải biết linh hoạt, mềm dẻo, trên tinh thần lấy lợi ích của người lính làm mục tiêu cao nhất chứ không nên máy móc. Họ phải hết sức cẩn trọng khi làm việc. Có khi chỉ một lần khới bốc lên ở bếp nuôi quân cũng có thể làm lộ một đại quân và hậu quả của nó thật khôn lường. Vì thế, Hồ Chí Minh căn dặn: “Cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp. Phải *cẩn* mà phải *cẩn* nữa”⁸.

Là những người “giữ tay hòm, chìa khóa” cho quân đội, những người lính hậu cần phải thực sự “Kiệm”. Trước hết đó là kiệm tiền của, vật chất. Hồ Chí Minh thường nhắc: “Lương thực, vũ khí là mồ hôi nước mắt của đồng bào, là xương máu của bộ đội. Vì vậy phải quý trọng, phải tiết kiệm ngăn nắp, phải sử dụng hợp lý”⁹. Mục đích của việc tiết kiệm “không phải là bớt ăn mà là thêm ăn, làm cho bộ đội ăn no” bằng cách giảm bớt tối đa mọi hao phí không cần thiết. Ngay cả với các chiến lợi phẩm thu được sau mỗi trận đánh cũng phải sử dụng tiết kiệm, hợp lý vì nó đã được đổi bằng xương máu của bộ đội.

Hồ Chí Minh yêu cầu người làm công tác hậu cần tiết kiệm nhân lực. Tại Hội nghị cung cấp toàn quân lần thứ nhất (1952), Hồ Chí Minh

đã nói đến vấn đề tinh gọn bộ máy. Người nói: “Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kềnh càng, thừa người, phải sắp xếp lại cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, *tinh* là đưa năng suất lên cao, làm cho mau, cho tốt, *giản* là vừa phải, không kềnh càng, tránh hình thức”¹⁰. Như vậy, theo Hồ Chí Minh, mục đích của tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy để tiết kiệm chi phí và quan trọng hơn là để nâng cao chất lượng của bộ máy nhân sự. Phát huy hết năng lực và trách nhiệm của mỗi con người sẽ làm tiết kiệm sức người và người làm công tác hậu cần phải là lực lượng tiên phong thực hiện nhiệm vụ đó.

Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng “phải ít lòng ham muốn về vật chất”, người làm công tác hậu cần làm việc trong môi trường kinh tế, liên quan đến vật chất, hàng hóa, tiền bạc nên phẩm chất liêm khiết càng quan trọng. Đất nước còn nghèo, nhân dân phải “thắt lưng buộc bụng” đóng góp cho quân đội để nuôi quân. Bộ đội hậu cần quản lý quân lương, quân dụng thì phải chịu trách nhiệm trước nhân dân, trước Chính phủ, trước những người lính về nguồn tài lực quý giá đó. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Các chú phải làm như thế nào một bát gạo, một đồng tiền, một viên đạn, một viên thuốc, một tấc vải, *phải đi thẳng tới chiến sĩ*. Đó là bản phận của các chú”¹¹. Muốn vậy thì trước hết, người làm công tác hậu cần phải thực hành đức “Liêm”. người làm công tác hậu cần không “Liêm” thì sẽ thành sâu mọt đục khoét tài sản của quân đội, ăn chặn tiêu chuẩn của chiến sĩ. Để giữ được đức “Liêm”, người làm công tác hậu cần phải thường xuyên “tự răn mình”, tự tranh đấu với sự tự tư, tự lợi trong con người mình. Dù không có tiếng

súng nhưng đây là cuộc chiến căng thẳng, thường trực giữa cái cao cả, trong sáng và cái thấp hèn, tội lỗi. Giữ được đức “Liêm” rất khó nhưng người người làm công tác hậu cần còn phải thông minh, sáng tạo để tìm ra con đường ngắn nhất, cách làm phù hợp nhất để nguồn tài lực do mình quản lý nhanh chóng đến tay người lính mà không bị hư hao, thất thoát.

Sinh thời, Hồ Chí Minh luôn cho rằng cán bộ nào cũng phải “Cần”, phải “Kiệm”, phải “Liêm” nhưng phải có đức “Chính” mới là “người hoàn toàn”. Hồ Chí Minh định nghĩa đức “Chính” như sau: “*Chính* nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”¹², “là việc phải thì dù nhỏ cũng làm, việc trái thì dù nhỏ cũng tránh”¹³. Người có đức “Chính” là người trung thực, công tâm, biết bảo vệ lẽ phải, biết lên án cái xấu bắt kể cái tốt, cái xấu ấy thuộc về ai. Đối với công việc, người có đức “Chính” luôn để việc công, lợi chung lên trên việc tư, lợi tư. Làm việc trong môi trường liên quan đến tiền bạc, vật chất, người người làm công tác hậu cần phải tránh căn bệnh lãng phí, cửa quyền theo kiểu “nước sông, công lính”, “thù kho to hơn thù trường” và phải kiên quyết đấu tranh với tệ “giàu thù kho, no nhà bếp” do tham ô, ăn bớt, ăn xén tiêu chuẩn của bộ đội. người làm công tác hậu cần có trách nhiệm không chỉ giữ cho mình đức “Liêm” mà còn phải tranh đấu với mọi biểu hiện “bất liêm”, “bất chính” của những người xung quanh. Điều này không đơn giản vì nó đòi hỏi ở cán bộ lòng dũng cảm. Sự “an phận, thù thường”, không kiên quyết loại bỏ căn bệnh “xôi thịt”, trục lợi cá nhân cũng là hành động tiếp tay cho những điều “bất liêm”, “bất chính”. Khi “bác” đơn xin tha tội chết của Trần Dụ Châu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Với loài sâu mọt đục khoét..., nếu phải giết đi một con sâu mà cứu được cả rừng cây thì việc

đó là cần thiết, hơn nữa còn là việc làm nhân đạo”¹⁴. Vụ án Trần Dụ Châu mãi mãi là sự cảnh tỉnh đối với người làm công tác hậu cần.

Thứ tư, biết dựa vào dân để hoàn thành nhiệm vụ.

Cuộc chiến tranh mà dân tộc Việt Nam tiến hành là *chiến tranh nhân dân*, quân đội ta là *quân đội nhân dân*. Do đó, thể trận chiến tranh nhân dân phải gắn với *thể trận hậu cần nhân dân*; người người làm công tác hậu cần phải biết dựa vào dân, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của dân để hoàn thành nhiệm vụ. Hồ Chí Minh từng rút ra quy luật: “Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì ta thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn”¹⁵. Thực tế cách mạng đã chứng minh tầm quan trọng của việc dựa vào dân để làm công tác hậu cần.

Sau Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ vừa ra đời đã gặp muôn vàn khó khăn, trong đó có khó khăn về tài chính. Để quân đội có cái ăn, cái mặc, Hồ Chí Minh phát động phong trào “Hũ gạo nuôi quân”, “Mùa đông binh sĩ” và các phong trào này đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của toàn dân. Không đơn thuần là miếng cơm, manh áo, “Hũ gạo nuôi quân” và những chiếc áo ấm của dân may tặng bộ đội đã trở thành biểu tượng xúc động cho tình nghĩa quân-dân thắm thiết và là minh chứng cho tính đúng đắn trong tư tưởng dựa vào dân để làm công tác hậu cần của Hồ Chí Minh.

Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) càng tỏ rõ sức mạnh của hậu cần nhân dân. Để giải quyết “bài toán hậu cần” lúc đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng Quân ủy Trung ương đề ra chủ trương: Một mặt, động viên nhân dân Tây Bắc ra sức đóng góp để có tiềm lực hậu cần tại chỗ, mặt khác, đẩy mạnh công tác làm

đường, sửa đường để kết hợp việc vận chuyển cơ giới với vận chuyển bằng các phương tiện thô sơ như ngựa thồ, xe đạp thồ, thuyền mảng,... Nhờ chủ trương đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, ta đã huy động 260.000 dân công hỏa tuyến với 14 triệu ngày công để phục vụ chiến dịch. Chỉ tính riêng số vật phẩm đã vận chuyển ra mặt trận là hơn 2 vạn tấn, trong đó có 14.950 tấn gạo, 577 tấn thịt. Riêng đồng bào Tây Bắc đã tiếp tế cho bộ đội 7.310 tấn gạo, 389 tấn thịt, tức khoảng 50% nhu cầu gạo, thực phẩm cho chiến dịch¹⁶.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sau này, để giành được thắng lợi quyết định trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, công tác hậu cần cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Để hoàn thành nhiệm vụ tiếp tế cho đại quân bước vào trận quyết chiến chiến lược, *phát huy sức mạnh của hậu cần nhân dân* vẫn là một biện pháp trọng yếu. Đại tướng Võ Nguyên Giáp hồi tưởng: “Cả nước vào trận cuối cùng với niềm tin tất thắng. Hậu phương lớn tổng động viên nhân, tài, vật lực chi viện cho tiền tuyến lớn. Hầu như toàn bộ lực lượng vận tải trên miền Bắc đều được huy động trong một chiến dịch chi viện lớn nhất từ trước đến nay... Nhân dân vùng mới giải phóng ủng hộ hết mình... Trong giai đoạn cuối cùng của chiến tranh, nổi lên tác dụng to lớn của *hậu cần tại chỗ*”¹⁷. “Vị tướng dù có công lao lớn đến đâu cũng chỉ là giọt nước trong biển cả. Chỉ có nhân dân Việt Nam là người đánh thắng Mỹ”¹⁸.

Cảm động trước tình cảm và sự thấu hiểu của Hồ Chí Minh về nỗi vất vả, gian truân của người làm công tác hậu cần, các thể hệ người làm công tác hậu cần quân đội đã kiên trì phấn đấu, rèn luyện theo những chuẩn mực mà Hồ Chí Minh đề ra. Sự hy sinh thầm lặng và những đóng góp to lớn của họ đã được quân đội và

nhân dân ghi nhận. Họ đã trở thành những hình tượng bất tử trong các tác phẩm nghệ thuật như “Lê Anh Nuôi”, “Nổi lửa lên em”, “Tiểu đội xe không kính”, “Chào em cô gái Lam Hồng”... và góp phần tôn vinh hình ảnh cao đẹp của anh bộ đội Cụ Hồ.

Trong giai đoạn hiện nay, để hoàn thành tốt nhiệm vụ phục vụ bộ đội và tạo dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật hiện đại cho quân đội nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, lực lượng làm công tác hậu cần phải luôn thấm nhuần những lời dạy sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng phấn đấu, rèn luyện, thi đua làm theo lời căn dặn của Người để xứng danh là lực lượng “Hậu nhưng rất Cần” của Quân đội Nhân dân Việt Nam anh hùng.

1. Xem <http://btlstqsvn.org.vn/DesktopModules/News.Display/Print.aspx?bai-viet=buc-thu-cua-dong-chi-tran-dang-ninh-gui-bac-ho-3534>

2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 15. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 179, 180, 434, 335, 180, 180, 482, 342, 433, 270

8. *Sđđ*, T. 4, tr. 43

12. *Sđđ*, T. 6, tr. 129

13. *Sđđ*, T. 9, tr. 145

14. <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Chinh-tri/869193/giu-nghiem-ky-luat-tu-tu-tuong-ho-chi-minh-den-quyet-tam-cua-dang-ta-hien-nay>

16. Xem Ban Chỉ đạo Tổng kết chiến tranh-Trực thuộc Bộ Chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp-Thắng lợi và bài học*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 202

17. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Tổng hành dinh trong mùa Xuân toàn thắng*, Nxb CTQG, H, 2015, tr. 285-287

18. <http://www.doisongphapluat.com/xa-hoi/nhung-cau-noi-bat-hu-cua-dai-tuong-vo-nguyen-giap-a4840.html>.